

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HUNG
TỈNH THÁI BÌNH**

---***---

Bản án số 09/2021/HS - ST
Ngày 15/3/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Nhung.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Tuấn – Phó Hiệu trưởng trường THPT Bắc Đông Quan và ông Lê Đình Cự - Nguyên hiệu trưởng trường THCS xã Đông xuân. .

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Bùi Thuận Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng tỉnh Thái Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Đào Thị Trà Giang - Kiểm sát viên

Trong ngày 15 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2021/TLST- HSST ngày 04 tháng 02 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/QĐXXST - HS ngày 02/3/2021 đối với:

Bị cáo: Bùi Mạnh T, sinh ngày 24/4/2003. Giới tính: Nam.

Nơi sinh, nơi cư trú: Thôn AĐ, xã HG, huyện ĐH, tỉnh TB. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Bùi Văn C, con bà Trần Thị T1. Chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Người bào chữa cho bị cáo Tiến:

Ông Nguyễn Tiến Sỹ - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Thái Bình.

Bị hại: Anh Đào Văn D, sinh năm 1990

Địa chỉ: Số nhà ½, ngõ 169, đường LL, phường ĐT, thành phố TB, tỉnh TB.

Người làm chứng:

1. Anh Bùi Xuân D, sinh năm 1988
2. Cháu Bùi Thu H, sinh năm 2005

Đều ở địa chỉ: Thôn A Đ, xã HG, huyện huyện ĐH, tỉnh TB

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Tiến và người làm chứng Bùi Thu Huyền:

Ông Bùi Văn C, sinh năm 1976 - Là bố đẻ của bị cáo T và cháu H

(Vắng mặt những người làm chứng còn lại đều có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 25 phút ngày 22/11/2020 tại khu vực ngã tư thôn NT, xã xã HG, huyện huyện ĐH, tỉnh TB xảy ra vụ va chạm giao thông giữa xe ô tô biển kiểm soát 17A- xx2.08 do anh Đào Văn D, điều khiển hướng từ bên ĐG ra ngã tư NT, xã xã HG, huyện huyện ĐH, tỉnh TB. Khi đi đến khu vực ngã tư thôn NT xe ô tô chuyển hướng rẽ trái thì va chạm với xe máy điện biển kiểm soát 17MD-069.82 do cháu Bùi Thu H, điều khiển hướng cùng chiều, chở một người ngồi trước là cháu Bùi Thị Phương A, sinh năm 2011 ở cùng thôn và một người ngồi sau là chị Bùi Thị H1, sinh năm 1967, trú tại: huyện Ek, tỉnh ĐL. Sau va chạm, xe máy điện của cháu H đổ, 03 người ngồi trên xe bị ngã xuống đường, cháu Phương A bị xây xước ở mặt, cháu H bị xây xước ở chân, xe máy điện hư hỏng nhẹ. Lúc này bị cáo Bùi Mạnh T (là anh trai của cháu H) chở Bùi Xuân D, (là bố đẻ của cháu Phương A), đi xe mô tô đến. Anh Bùi Xuân D nói với anh Đào Văn D: “*Mày đi xe không nhìn đường với gương ả*”, thì anh Đào Văn D trả lời: “*Anh không để ý, do gương mờ*”. Do bức tức vì thấy cháu Phương A và cháu H bị thương nên anh Bùi Xuân D đã dùng tay không nắm vào đầu anh Đào Văn D 01 phát, còn T nhặt 01 viên gạch xỉ bê tông, màu xám, kích thước (10x13x22)cm ở gần đó đi đến chỗ gương chiếu hậu bên trái xe ô tô của anh Đào Văn D, tay phải cầm viên gạch đập 01 phát hướng từ trên xuống dưới vào gương chiếu hậu bên trái làm gương bị vỡ vụn, phần ốp gương bị hư hỏng. Sau đó được mọi người can ngăn, Cơ quan Công an đến và yêu cầu những người có liên quan về trụ sở UBND xã HG để làm việc.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 278/KL-HĐĐGTS ngày 24/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đông Hưng kết luận: Gương chiếu hậu, ốp gương chiếu hậu bên trái của xe ô tô biển kiểm soát 17A-xx208, nhãn hiệu Mazda 3, loại xăng số tự động, dung tích 2.0-CKD, sản xuất năm 2017, số khung RN2BM47A6HC062098, số máy PE20872342 đã qua sử dụng trước khi bị hỏng

còn 79,99% trị giá 4.353.000 đồng, công thợ sửa chữa: 385.000 đồng. Tổng tài sản bị thiệt hại có trị giá là 4.738.000 đồng (Bốn triệu bảy trăm ba mươi tám nghìn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Bùi Mạnh T đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho anh Đào Văn Dg số tiền 7.000.000 đồng là vượt quá giá trị tài sản bị thiệt hại, anh D đã nhận đủ tiền bồi thường. Gia đình bị cáo và bị hại không có ý kiến gì thêm.

Tại phiên tòa bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cụ thể: Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 22/11/2020 tại khu vực ngã tư thôn NT, xã HG huyện DH, Tiến có hành vi dùng tay phải cầm 1 viên gạch xi bê tông kích thước (10x13x22)cm đập 01 phát vào gương chiếu hậu bên trái của xe ô tô biển kiểm soát 17A-xx2.08 của anh Đào Văn D, làm gương vỡ hỏng, gây thiệt hại 4.738.000 đồng (Bốn triệu bảy trăm ba mươi tám nghìn đồng). Bị cáo biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật đã cùng gia đình bồi thường khắc phục hậu quả xong cho bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Do bị cáo còn trẻ tuổi khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên đã có những hành động thiếu suy nghĩ. Hành động của bị cáo là bột phát và bức xúc khi thấy em của mình bị ngã xe xây xước. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã cùng gia đình khắc phục xong toàn bộ hậu quả bồi thường cho bị hại vượt quá số thiệt hại mà bị cáo gây ra. Bản thân bị cáo lần đầu phạm tội ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Người bị hại cũng có đơn xin giảm hình phạt cho Tiến do vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất và được cải tạo tại địa phương.

Đại diện hợp pháp cho bị cáo T nhất trí ý kiến của người bào chữa cho bị cáo đồng thời không có yêu cầu lấy lại số tiền đã bồi thường vượt quá cho anh D, cũng không có ý kiến gì về việc đã bồi thường thay cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

Tại phiên tòa bị hại anh Đào Văn D trình bày: Anh sửa xe hết 7.000.000 đồng, anh không có tài liệu chứng cứ gì nộp cho Tòa án. Anh D đã nhận số tiền 7.000.000 đồng do gia đình bị cáo T bồi thường nay không có yêu cầu bồi thường thêm đề nghị Hội đồng xét xử miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã giữ nguyên toàn bộ cáo trạng số 09/CT- VKSĐH ngày 3/02/2021 truy tố Bùi Mạnh T về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự; Trong phần tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa phân tích nguyên nhân, điều kiện phạm tội, đánh giá chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định vô tội, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi vi phạm, hậu quả, nhân thân của bị cáo, tình

tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trên cơ sở đó đề nghị HĐXX kết tội bị cáo về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, h, i, s, khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 36, Điều 90, Điều 91; Điều 98, Điều 100 Bộ luật hình sự; tuyên phạt bị cáo tù 06 (sáu) – 09(chín) tháng cải tạo không giam giữ và đề nghị xử lý vật chứng.

Bị cáo T và người đại diện hợp pháp, người bào chữa cho bị cáo xác định cáo trạng truy tố bị cáo về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản là đúng pháp luật vì vậy không trình bày lời bào chữa, cũng không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

Người bị hại không có ý kiến tranh luận.

Kết thúc phần tranh luận bị cáo nói lời nói sau cùng: Đã nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối hận về việc làm của mình, do suy nghĩ nông nổi bị cáo đã có hành động vi phạm pháp luật. Mong được hưởng mức hình phạt thấp nhất và hứa sẽ cải tạo thành công dân tốt.

PHẦN NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

[1] Các tài liệu chứng cứ do Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập trong quá trình điều tra vụ án thì thấy đã tuân thủ các quy định của pháp luật. Đó là các tài liệu hợp pháp chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo. Căn cứ vào các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đúng như lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và hoàn toàn phù hợp với cáo trạng số 09/CT- VKSDH ngày 03/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố.

Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với: Lời khai của những người làm chứng, người bị hại cùng toàn bộ các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 22/11/2020 tại khu vực ngã tư thôn NT, xã HG, huyện DH, Bùi Mạnh T, sinh ngày 24/4/2003(là người chưa đủ 18 tuổi) có hành vi dùng tay phải cầm 01 viên gạch xi bê tông kích thước (10x13x22)cm đập 01 phát vào gương chiếu hậu bên trái của xe ô tô biển kiểm soát 17A-082.08 của anh Đào Văn D, làm gương vỡ hỏng, gây thiệt hại 4.738.000 đồng (Bốn triệu bảy trăm ba mươi tám nghìn đồng). Hành vi của T đã

phạm vào tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Điều 178. Tội hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản

1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Đánh giá tính chất mức độ hậu quả hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo thấy rằng:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân. Với giá trị tài sản bị cáo gây thiệt hại là 4.738.000 đồng thì hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tự nguyện khắc phục hậu quả. Người bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, h s, khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo là người có nhân thân tốt, là người chưa đủ 18 tuổi do vậy được áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội quy định tại chương XII Bộ Luật hình sự và chương XXVIII Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại đã nhận tiền bồi thường thiệt hại do tài sản bị hư hỏng không có yêu cầu gì nên không đặt ra giải quyết.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại thay cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo hoàn trả. Đối với số tiền gia đình bị cáo đã bồi thường vượt quá cho bị hại, lẽ ra phải yêu cầu bị hại hoàn trả cho gia đình bị cáo, nhưng tại phiên tòa hôm nay gia đình bị cáo không có yêu cầu hoàn trả do vậy không đặt ra giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 viên gạch xi bê tông là công cụ Tiến dùng vào việc phạm tội không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy

[8]Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa được kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Mạnh Tiến phạm tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”
 - Áp dụng: Khoản 1, Điều 178, Điểm b, s, h, i khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, **Điều 50; Điều 90**, Điều 91; Điều 98, Điều 100 Bộ luật hình sự
 - Xử phạt Bùi Mạnh T 12(mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã HG nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Bùi Mạnh T.

Giao bị cáo Bùi Mạnh T cho UBND xã HG và gia đình bị cáo giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 viên gạch xi bê tông có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng ngày 04/02/2021.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí lệ phí Tòa án buộc bị cáo Bùi Mạnh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người bào chữa, người đại diện hợp pháp cho bị cáo T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- Người đại diện hợp pháp của người bị hại
- Người bào chữa cho bị cáo
- Bị hại
- VKSND huyện Đông Hưng
- VKSND tỉnh Thái Bình
- Công an huyện Đông Hưng
- Chi cục THA dân sự huyện Đông Hưng
- UBND thị trấn, ĐH, TB
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Hà Thị Nhung